TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **348**/2020/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 27 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 340/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2020 về việc: ***"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"***, giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Hoàng Quang H, sinh năm 1980;

- Chị Vũ Thị Kim D, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: P0315, nhà A3, V, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Quang H và chị Vũ Thị Kim D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 4 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện Từ Liêm (nay là phường X, quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh, chị cùng thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Hoàng Quang H và chị Vũ Thị Kim D có 02 con chung là: Cháu Hoàng Bảo C, sinh ngày 18/4/2012 và cháu Hoàng Quốc B, sinh ngày 08/4/2015. Ly hôn, anh H và chị D thỏa thuận chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu C và cháu B. Chị D không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con, anh H đồng ý.

3. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Hoàng Quang H và chị Vũ Thị Kim D tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh Hoàng Quang H và chị Vũ Thị Kim D tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị Vũ Thị Kim D tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Quang H và chị Vũ Thị Kim D cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hoàng Quang H và chị Vũ Thị Kim D có 02 con chung là: Cháu Hoàng Bảo C, sinh ngày 18/4/2012 và cháu Hoàng Quốc B, sinh ngày 08/4/2015. Giao cháu C và cháu B cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H cho đến khi chị D có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Hoàng Quang H và chị Vũ Thị Kim D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung Anh Hoàng Quang H và chị Vũ Thị Kim D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án*:* Chị Vũ Thị Kim D tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng lệ phí chị D đã nộp theo biên lai số AK/2010/0009607 ngày 19/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
-VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập